



AUSTRALIA



PASSPORT



COMMONWEALTH OF AUSTRALIA

THE GOVERNOR-GENERAL OF THE COMMONWEALTH OF AUSTRALIA, BEING THE REPRESENTATIVE IN AUSTRALIA OF HER MAJESTY QUEEN ELIZABETH THE SECOND, REQUESTS ALL THOSE WHOM IT MAY CONCERN TO ALLOW THE BEARER TO PASS FREELY WITHOUT LET OR HINDRANCE AND TO AFFORD HIM OR HER EVERY ASSISTANCE AND PROTECTION OF WHICH HE OR SHE MAY STAND IN NEED



Paul Hasluck

GOVERNOR-GENERAL

This Passport contains 32 pages
Ce Passeport contient 32 pages

G 764264

PASSPORT
PASSEPORT

COMMONWEALTH OF AUSTRALIA
COMMONWEALTH D'AUSTRALIE



NATIONAL STATUS NATIONALITÉ

AUSTRALIAN CITIZEN
AND
BRITISH SUBJECT

DESCRIPTION
SIGNALLEMENT

NAME NOM	Neil Brian DAVIS		
Place and Date of Birth Lieu et Date de Naissance	Hobart, Tas., Australia 14 Feb 1934		
Height Taille	6 feet 0 inches	Colour of Eyes Couleur des Yeux	Blue
Colour of Hair Couleur des Cheveux	Bair	Visible Peculiarities Signes Particuliers	Scar on calf of right leg
Name Nom	CHILDREN ENFANTS		
	Place and Date of Birth Lieu et Date de Naissance		
	Sex Sexe		

PHOTOGRAPH OF BEARER
PHOTOGRAPHIE DU TITULAIRE

Issued at Phnom Penh
 Délivré à
 on 15 October 1971
 le

and valid for five (5) years therefrom,
 et valable pour cinq (5) ans à partir de cette date.

An Officer duly authorized under Section 7 of the
 Passports Act 1938-1966

SIGNATURE OF BEARER
 SIGNATURE DU TITULAIRE

COUNTRIES FOR WHICH THIS PASSPORT IS VALID
 PAYS POUR LESQUELS CE PASSEPORT EST VALABLE

UNLESS OTHERWISE ENDORSED
 THIS PASSPORT IS VALID FOR ALL COUNTRIES
 (subject to the visa, permit or other entry requirements of each country)

SAUF MENTION SPÉCIALE CE
 PASSEPORT EST VALABLE POUR TOUS PAYS
 (sous réserve des formalités des visas, permis, ou autres exigences
 d'entrée de chaque pays)

NOT VALID FOR NORTH VIETNAM

REMARKS
 OBSERVATIONS

"Bearer previously travelled on Passport
 G789195 issued at Singapore on 8 April
 1971, which has been cancelled."

See information on inside back cover
 Voir l'avis en troisième page de couverture

ENDORSEMENTS
MENTIONS



6

VISAS

It is the responsibility of the bearer to obtain the necessary visas or permits

ORGANISATION INTERNATIONALE
D'ASSISTANCE
MUTUELLE

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
Tòa Đại Sứ Việt-Nam Cộng-Hòa
PHNOM - PENH

VISSA **3A56E** ISSUED ON **25/10/71**
Chuyên-Khẩn **25/10/71** Cấp-ngày
Mr Neil Brian Davis
Số-p cho
CHỈ DÙNG LẦN **2** HẠN-ĐỀ-THỜI **10/11/71**
thời-xuất-đình-lưu-ly và-trước-ng-ly
Loại-t
2000 FC Single Journey to Viet-Nam
Số-Num **01** chuyến
WITH EXpiry Of: **Thirty (30) days**
80 và-lưu-ly-không-thời-gi-án
FOR THE AMBA SADOR
L. Đại-Sứ

VIET-NAM CONG HUA
SAIGON
BO CHI-HUY

REPUBLIC OF VIETNAM
AMBASSADE
EN
REPUBLIQUE
KHMERE
Affaires
Phnom-Penh

DANG-HUNG-DZOANH
Premier Secrétaire
Chargé des Affaires Consulaires

7

Visit
VISAS PASS
IMMIGRATION SINGAPORE

(45) -9 DEC 1971 (45)

Permitted to enter and remain until

-8 JAN 1972

REF:

(66)

11 MAR 72

14 APR 1972

Per
remain until
(Reg. 11 (c))
any business
written consent

REF:

VISAS



No. No 381

Visa d'entrée et de sortie
pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
à compter de la date

d'entrée en territoire khmer

Délivré à Neil Brian Davis

Valable pour UN SEUL VOYAGE

ALLER ET RETOUR

Et utilisable jusqu'au

18 DEC. 1971

Saigon le 18 DEC 1971

P. L'AMBASSADE



CHEA BOUN YOEN

Chargé des Affaires Consulaires

VISAS

9V BSB

IMMEDIATE CONTINUOUS TRANSIT
 HOLDER OF THIS PASSPORT WITHOUT A VISA,
 ARRIVING BY PLANE OR SEAGOING VESSEL WITH
 FIVE HUNDRED TONS IN EXCESS, MUST LEAVE THE
 KINGDOM WITHIN 7 DAYS. NO PERMISSION FOR
 LAND TRANSPORT PASSENGER.

SIGNED _____ AT _____ O'CLOCK

3 4 APR 1978
 TO PNH BY VN DATE 25-4-78

BANGKOK, THAILAND.

9V-AB



CMNDW



VISAS

F DAST

IMMEDIATE CONTINUOUS TRANSIT
 HOLDER OF THIS PASSPORT WITHOUT A VISA,
 ARRIVING BY PLANE OR SEAGOING VESSEL WITH
 FIVE HUNDRED TONS IN EXCESS, MUST LEAVE THE
 KINGDOM WITHIN 7 DAYS. NO PERMISSION FOR
 LAND TRANSPORT PASSENGER.

SIGNED _____ AT _____ O'CLOCK

8 DEC 1971
 TO SIN. BY TS DATE 9/12/71

BANGKOK, THAILAND.

9MAOU

IMMEDIATE CONTINUOUS TRANSIT
 HOLDER OF THIS PASSPORT WITHOUT A VISA,
 ARRIVING BY PLANE OR SEAGOING VESSEL WITH
 FIVE HUNDRED TONS IN EXCESS, MUST LEAVE THE
 KINGDOM WITHIN 7 DAYS. NO PERMISSION FOR
 LAND TRANSPORT PASSENGER.

SIGNED _____ AT _____ O'CLOCK

22 DEC 1971
 TO PNH BY AF DATE 23-12-71

BANGKOK, THAILAND.



VISAS

DROIT ACQUITTE

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
A SAIGON



No 001953
 Visa d'entrée pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
 à compter de la date d'entrée en territoire khmer
 Délivré à M. Neil Brian Davis
 Valable pour UN SEUL VOYAGE
 "ALLER ET RETOUR"
 Et utilisable jusqu'au 27 SEP. 1972
 Saigon, le 28 AOUT 1972

P. L'AMBASSADEUR



CREA BOUN YOËUN

Chargé des Affaires Consulaires



AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
A SINGAPOUR

TOURISTE
30 DEC 1971
COURT SEJOUR

No. 650 0974
 DROIT A M. Neil Brian Davis
 Valable pour un SEUL voyage
 et un séjour transit d'une durée de
 (1) Un mois à destination de
 à dater du passage
 de la frontière de la République Khmère.
 Singapour, le 13 Décembre 1971
 L'Ambassadeur de la République Khmère.



TIEU KIM KHUN
Attaché

This visa is valid for 30 days
as from today 13/12/71

Droit perçu: \$ 14 -

1970

VISAS

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIỆT-NAM

CHIẾU NHẬN SỐ *16830 / 72*
VISA No

Cấp cho *Mr. Neil Brian David*
Issued to

Được cấp cho người đi *Phnom Penh*
Authorized to travel to

Hạng thời hạn *Single Exit visa*
A class of validity within

Phải sử dụng trước ngày *22 August 72*
Must be used before

Seigon, ngày *22 August 72*

T. L. TUYÊN CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
K. PHU PHU T. PH. PH. PH.
CH. M. M. M. M. M. M. M. M. M. M.

ĐỒ TH. KH. KH.
Trung tá Cảnh-Sát
NGUYỄN-ĐO-SON

PHU THU T. PH. PH. PH.



1972

VISAS

VISIT PASS
MALAYSIA IMMIGRATION

KUALA LUMPUR

90 **18 DEC 1971**

Permitted to enter Singapore on *11/1/72*

remain valid under the conditions below.

BRP1



VISIT PASS
IMMIGRATION SINGAPORE

(52) **20 APR 1972** (52)

Permitted to enter Singapore and remain until *4 MAY 1972*

Reg. 11 (7) of the Immigration Regulations in Singapore to engage in any business or profession or other occupation without written consent of Controller of Immigration.

1304870

VISAS

POSTE D'IMMIGRATION AEROPORT. WATTAY

Séjour autorisé. 30 jours. le titulaire
devra quitter le territoire du Laos
le 29.01.72. Sauf prolongation
En cas d'infraction, l'intéressé sera
passible des peines prévues par la loi.

Signature. *[Signature]*

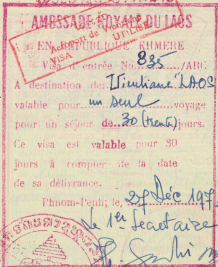
30 DEC 1971



VISA DE TOURISME

VISAS

DROIT ACCRUTTE
\$500
30 DEC 1971



VIETNAM CONG HOA
 1972
 VISAS
 DEPT. ACC. IN
 VIET-NAM CONG-HOA
 ĐẢNG
 TƯ QUỐC
 GIA

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
 KHU
 Đ. Hồ Chí Minh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 PH. H. V. O
 PH. H. V. O
 T. S. N. 0537878

VISA No. 119 ON 28/1/72
 Chiều hạn sử dụng 28/1/72
 TO M. Mick Brian Davis
 Cấp cho
 MUST BE USED AFTER 27/1 AND BEFORE 14/2/72
 Phải sử dụng sau ngày và trước ngày

GOOD FOR A Multiple
 Single Journey to Viet-Nam
 ở Việt-Nam chuyến
 WITH A STAY OF Christy (30) days
 và lưu trú trong thời gian

REPUBLIQUE du VIET-NAM
 AMBASSADE
 EN
 REPUBLIQUE
 FRANÇAISE
 Ministère des Affaires
 Étrangères

[Signature]
 PHAM THU-LIEM
 Chargé des Affaires Consulaires

VIET-NAM CONG-HOA
 ĐẢNG
 TƯ QUỐC
 GIA
 VIET-NAM CONG-HOA
 T. S. N.
 0537878
 PH. H. V. O
 PH. H. V. O

* Arrived 11.7.72
 Stay 09 days
 DEPT.
 VISAS 10.8.72
 TOURIST VISA

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
 Đại-Sứ Việt Nam Cộng-Hoa
 BANGKOK
 VISA No. 3880BK/CF/72
 Chiều hạn sử dụng 09/7/72
 TO M. Neil Brian DAVIS
 Cấp cho
 MUST BE USED AFTER Jul 3 AND BEFORE Oct 3
 Phải sử dụng sau ngày và trước ngày
 GOOD FOR A Multiple
 Single Journey to Viet-Nam
 ở Việt-Nam one tháng
 WITH A STAY OF one month
 và lưu-trú trong thời-gian
 FOR THE AMBASSADOR
 T. L. Đại-Sứ

[Handwritten Note]
 S. O. O. M. Henry
 2.2.82

Tinh

~~NGOẠI-GIAO
 VIỆT-NAM
 200 \$~~
~~EMBASSY
 OF THE REPUBLIC OF
 VIET-NAM~~
~~NGOẠI-GIAO
 VIỆT-NAM
 200 \$~~

NGUYỄN-NGỌC-BẢN
 First Secretary

VISA S
TOURIST VISA

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
Tòa Đại-Sứ Việt-Nam Cộng-Hòa

VIENTIANE

VISA No. 002/VT/40/72 ISSUED ON 04/01/72
 Valid until 04/01/72
 TO Kh. Neil Brian Davis
 Cấp cho Kh. Neil Brian Davis
 MUST BE USED AFTER 04/01/72 AND BEFORE 04/01/72
 Phải sử dụng sau ngày 04/01/72 và trước ngày 04/01/72

Multiple: 01
 GOOD FOR A Single Journey to Vietnam
 Transit: 01
 Valid for Multiple chuyến
 visits a STAY OF DATE MONTH
 có thể sử dụng trong thời gian DATE MONTH

FOR THE AMBASSADOR
T. L. Đại-Sứ



Handwritten signature

NGO HUY TRINH
Counsellor

NHÀ TÒNG GIẢM ĐỐC TÊN họ :
CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Số NGỎÀI KIỆN
BIÊN-LAI

Số **16319**

Ngày 26/6/72

Trung-gián-siêu-Kiến-sứ

PHỤ-VINH-VĂN-CHÍNH



Số thuế nộp: Hai ngàn đồng
Neil Brian Davis

LỆ-PHÍ CƯ-TRÚ

19	
19	
19	
19	
19	
19	
19	
19	
19	
19	

1/1972 = 2000

Trên phát : 2000
 Cộng : 2000



2000
 30/10/72
 2000
 2000
 Hoi An - Quang Nam
 2000

VIET-NAM CONG-HOA
 VISAS
TOURIST VISA

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
 Tòa Đại Sứ Việt-Nam Cộng-Hoa

VIENTIANE

02/10/72
 ISSUED ON 02/10/72
 CHIEU KHEN ID: 00
 TO: Mr. Nat A. ...
 CẤP CHO: ...
 HẠN ĐƯỢC SỬ DỤNG: 02/10/72
 Thời hạn sử dụng: ...
 GOOD FOR: 1 Single Journey to Vietnam
 ĐI: Việt-Nam Chuyến
 ĐIỂM = STAY AT: Đà Nẵng
 Thời hạn nhập cảnh: ...

FOR THE AMBASSADOR
 T. L. Đ. S. Đ.

Nguyên

NGO HUY TRINH
 Counsellor

100
 VIET-NAM CONG-HOA
 VISAS
 VIENTIANE

VIET-NAM CONG-HOA
 VISAS

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
 Tòa Đại Sứ Việt-Nam Cộng-Hoa

VIENTIANE

ĐÃ NẠP L P L N.
 Năm 1972 Lc 2000
 S.L. 16319 Ng 2.1.10/72

PH

VIET-NAM CONG-HOA
 VISAS
 VIENTIANE

Approved 14/01/72
 Start Period 02/10
 Expiry Date 13/10/72

FOR THE AMBASSADOR
 T. L. Đ. S. Đ.

30/6/72

VISAS
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PUBLIC REPUBLIC OF VIET-NAM

SAIGON T.S.N.

CHỖ NHẬN SẾP

VISA 112

Đã cấp cho

Issued to

Được xuất ngoại đi

Authorized to travel to

Trong thời hạn

For the duration of

Chứng không mang quá hiệu lực đến

This visa is valid until

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

TRUNG TÂM SÁT QUẢN SÁT QUỐC-QUA

ARRIVAL
VISAS
H.M. 19 JAN 1972
E. POCHENTONG
AIRPORT

AMBASSAD' DE LA REPUBLIQUE KHME
A SAIGON

No 0112

Visa d'entrée et de sortie

pour un séjour de TRENTE (30) JOURS

à compter de la date

d'entrée en république khmer

Delivré à M Neil Brian Davis

Valable pour UN SEUL VOYAGE

ALLER ET RETOUR

Et utilisable jusqu'au 15 FEV. 1972

Saigon, le 17 JAN 1972

P. L'AMBAS AD UR

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHME
CHEA CHUN YOEN
Charge des Affaires Consulaires
H. M. 9 FEB 1972
E. POCHENTONG
AIRPORT

JOURNEY PERFORMED
JUL 1972
YISAS
JUL 1972

TOURIST VISA

Seen at the Royal Thai Embassy
SAIGON
No. 1362/2515
Good for a single journey (s)
to Thailand
This visa must be utilized before
26th September 1972
if passport remains valid.
Signed Osai Bomy
Date 27th June 1972

FEE'S PAID
VN \$1500 -

VISAS

DROIT ACQUITTE
AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
A SAIGON

No. 0389
Visa d'entrée et de sortie
pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
à compter de la date
d'entrée en territoire khmer
Délivré à M. Neil Brian Davin
Valable pour UN SEUL VOYAGE
"ALLER ET RETOUR"
Et utilisable jusqu'au 20 MARS 1972

Saigon, 21 FÉV. 1972
L'AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
CHIEF POUN YOEUN
Charge des affaires Consulaires
SAIGON

FBA5T

VISAS

~~TOURIST / NON IMMIGRANT~~

BANGKOK AIRPORT THAILAND
PERMITTED TO STAY 30 DAYS FROM THE
DATE OF ARRIVAL. HOLDER MUST LEAVE THE
KINGDOM NOT LATER THAN 1 APR 1972

UNLESS PREVIOUS APPLICATION FOR
EXTENSION HAS BEEN MADE IN PERSON AT
THE LOCAL IMMIGRATION OFFICE,
OFFENDERS WILL BE PROSECUTED.

SIGNED

IMMIGRATION OFFICER
12 MAR 1972

IMMIGRATION DIVISION BANGKOK 3
EMBARKED
BY
15 MAR 1972

DEPARTED
15 JUL 1972
IMMIGRATION OFFICER
BANGKOK AIRPORT
SEP 1972

VISAS

ข้าราชการไทย
FRANCAIS
FRANCAIS



ROYAL THAI EMBASSY

PHNOM PENH

TOURIST VISA

PERFORMED
12 MAR 1972

No. 2/19/2515

Seen at the Royal Thai Embassy
in Phnom-Penh on the 9 MARCH 1972
Good for SINGLE journey/s to
Thailand in transit to
within THREE month/s of date hereof
if passport remains so long valid.

Rongjan Phakboon
Secretary



VISAS

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
SINGAPOUR

DEPARTURE
29 APR 1972
PORT
POCHENTONG

COURT SEJOUR
No. 151/CS/72
Delivré à M. Neal Brian Davis
Valable pour un Sing voyage
un séjour/transit d'une durée de
(30) trente jours à destination de
à dater du passage
de la frontière de la République Khmère.
Sicence le 21 Avril 1972
L'Ambassadeur de la République Khmère.

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
SINGAPOUR

SOK CHAM
Troisième Secrétaire

This visa is valid for three months
as from today 21/4/72

25 APR 1972
POCHENTONG

Droit perçu: \$14.-

VISAS

29-IV-1972

LE HAI PHONG
Consular

VNS 26 No. 150

EMBASSY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
Tòa Đại-Sứ Việt-Nam Cộng-Hòa
PHNOM-PENH

VISA No 2683E ISSU'D ON 28/4/72
Chiều-Khẩn số Cấp ngày
TO M. Neal Brian Davis
Cấp cho
MUST BE USED AFTER / AND BEFORE 14/5/72
Phải sử-dụng sau ng. và trước ng. ngày

GOOD FOR A Multiple
Single Journey to Viet-Nam
Team II

Đi Việt-Nam chuyên
WITH A STAY OF Fifteen (15) days
và lưu-Trú trong thời-giãn

FOR THE AMBA. SADOR
T. Đại-Sứ

REPUBLIQUE DU VIETNAM
AMBASSADE
EN
REPUBLICUE
KHMERE
Ministre des Affaires
Etrangères

DANG-HUNG TZOANH
Premier Secrétaire
Chargé des Affaires Consulaires

NHA TONG GIAM-BOC TEN HO:
CANH-SAT QUOC-GIA

SỞ NGOẠI-KIỀU

BIÊN-LAI

Số 2003/7

Ngày

2-1-72



27
2003/7-1-72

Tên họ: Neil Brian Davis

Số thuế sinh:

2000 \$

LỆ-PHÍ CƯ-TRÚ

19
19
19
19
19

thuộc

năm

12 (22) 2000

Tiền phạt:

Công:

2000

Handwritten notes and signatures at the bottom of page 30.



AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
A SAIGON

No 001384

Visa d'entrée et de sortie
pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
à compter de la date
d'entrée au ROYAUME KHMER
Délivré à Neil Brian Davis
Valable pour UN SEUL VOYAGE

"ALLER ET RETOUR"

Et utilisable jusqu'au 22 JUIL 1972
Saigon, le 23 JUIN 1972

L'AMBASSADEUR



CHHA BOUN YOEU
Troisième Secrétaire

chargé des Affaires Consulaires



NHA TONG GIAM...
CANH-SAT QUOC-C
SỞ NGOẠI-KIỀU

BIÊN-LAI

Số 2003'7

Ngày 2.1.72

Trung tâm - Gia - Khô



Ngày 2/1/72
Số 2003/72-72

TOUR

BAN
PERMITTEE
DATE OF
KINGDOM

UNL
EXT
THE
SP

thuộc

năm

Tiền phạt :

Cộng :

15
191
19
19

2000

CANH-SAT QUOC-GI



AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
A SAIGON

No

001384

Visa d'entrée et de sortie
pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
à compter de la date
d'entrée en République Khmer

Délivré à Neil Brian Davis

Valable pour UN SEUL VOYAGE

"ALLER ET RETOUR"

Et utilisable jusqu'au 22 JUIL 1972

Saigon, le 23 JUIN 1972

L'AMBASSADEUR



CHHA BOUN YOEU

Troisième Secrétaire

chargé des Affaires Consulaires



2000 K
 45 (Dist) 3000
 0111
 0111
 0111
 0111
 0111

VISAS
 53709

ARRIVAL
 VISAS
 7 JUL 1972
 PHNOM PENH AIRPORT
 7 JUL 1972

SAIGON
 15.01.72
 24.5.72
 30

ARRIVAL
 VISAS
 7 JUL 1972
 PHNOM PENH AIRPORT

AMBASSADE DE LA REPUBLIQUE KHMERE
 A SAIGON

No 001384
 Visa d'entrée et de sortie
 pour un séjour de TRENTE (30) JOURS
 à compter de la date
 d'entrée au Vietnam
 Délivré à M. Neil Brian Davis
 Valable pour UN SEUL VOYAGE
 "ALLER ET RETOUR"
 Et utilisable jusqu'au 22 JUIL 1972
 Saigon, le 23 JUIN 1972

RECEIVED
 11 JUL 1972
 PHNOM PENH AIRPORT

AMBASSADEUR
 CHEA BOUN YOEU
 Troisième Secrétaire
 chargé des Affaires Consulaires

IMPORTANT

The bearer should complete the information below.

Address in ~~Australia~~ KHMER REPUBLIC

APK 403

219 M.V. PRACHEATHIPATEI,

PHNOM-PENH

CABLES: VISNEWS PHNOMPENH.

In case of death or accident notify—

Name VISNEWS

Relationship EMPLOYERS

Address FOOK TBA MANSIONS,

8-12 SUNG WONG TOI ROAD,

KOWLOON, HONG KONG.

TEL: Kowloon 634253

CABLES: VISNEWS
HONGKONG

NOTICE

Australian passports normally are valid for five years from date of issue but may in special circumstances be endorsed for a lesser period of validity. Alterations of entries or additions may be made only by authorized officers.

Power to cancel Australian passports is conferred upon the Minister for Immigration and officers authorized by him in that behalf.

Your passport must be safeguarded with the utmost care. When you are travelling abroad, failure to retain possession may cause inconvenience, delay and disruption of itinerary. The loss of this passport, for any reason, should be reported immediately to the police in the country concerned, as well as to the nearest Australian passport issuing office. A new passport will be made available only after every effort has been made to find the missing passport, and the loss has been fully investigated. Because of the necessary precautions which must, in all cases, be taken, immediate replacement of a lost passport is in general not possible.

This passport is not available for unaccompanied travel by any children whose names are included herein. Children who have reached sixteen years require separate passports.

Children born abroad of Australian parents do not acquire Australian citizenship unless and until their birth is registered at an Australian Consulate.

Australian citizens intending to remain in a foreign country for more than three months are advised to register at the nearest Australian or British Consulate. Persons who have registered are required to notify changes of address and to give notice of departure from the country. Registration enables assistance to be given in an emergency.

NEW PASSPORT

When this passport expires or has no further pages for visas, and you require a new **Australian** passport, accompany your application for the new passport **with this passport**

PR86/354

32

928613